TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 33/2025/DS-ST Ngày: 19/9/2025 V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thức
2. Ông Y Dhiễu Hmok.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Yến - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8-Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 72/2025/TLST-DS ngày 21/5/2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐST-DS ngày 27/8/2025 và Quyết định hõan phiên tòa số 35/2025/QĐST-DS, ngày 12/9/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1996

Địa chỉ: A H, phường B, Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh L; Địa chỉ: A H, phường B, Đắk Lắk, có mặt.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Ngọc T; Địa chỉ: TDP B, phường C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh L trình bày:

Về nội dung: Do có quan hệ quen biết ngày 08/01/2024 bà Nguyễn Thị Kim C có cho bà Võ Thị Ngọc T vay số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); khi vay hai bên có thỏa thuận với nhau lãi suất 10%/năm; thời hạn trả là 10 ngày. Sau đó bà C đã chuyển khoản đủ số tiền trên cho bà T. Khi đến hạn trả tiền bà C đã nhiều lần yêu cầu bà T trả lại số tiền trên cho bà C nhưng đến nay bà T lẩn tránh và không trả tiền cho bà C.

Nay bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Thị Ngọc T phải trả cho bà tổng số tiền là 113.000.000 đồng (Một trăm mười ba triệu đồng); trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng, nợ lãi tính tròn là 13.000.000 đồng (Nợ lãi tính từ ngày 08/01/2024 đến ngày 31/7/2025, với mức lãi suất 10%/năm).

Đối với bị đơn bà Võ Thị Ngọc T mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án không tiến hành hành lấy lời khai, kiểm tra giao nộp chứng cứ và hoà giải với bà Võ Thị Ngọc T được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71, 85, 86 BLTTDS. Bị đơn không chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70 BLTTDS. Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Võ Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim C tổng số tiền 113.000.000 đồng (Một trăm mười ba triệu đồng); trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng, nợ lãi là 13.000.000 đồng (Nợ lãi tính từ ngày 08/01/2025 đến ngày 31/7/2025).

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết qủa tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] ***Về thủ tục tố tụng:*** Bị đơn bà Võ Thị Ngọc T mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] ***Về quan hệ pháp luật tranh chấp:*** Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân khu vực 8 - Đắk Lắk theo quy định tại Điều 35 BLTTDS và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TANDTC.

[3] ***Về nội dung tranh chấp:*** Xét yêu cầu đòi nợ của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C HĐXX xét thấy: Ngày 08/01/2024 bà Nguyễn Thị Kim C có cho bà Võ Thị Ngọc T vay số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); khi vay giữa các bên không có thỏa thuận với nhau về lãi suất, thời hạn trả là 10 ngày; Bà C đã chuyển khoản đủ số tiền trên cho bà T. Khi đến hạn trả tiền bà C đã nhiều lần yêu cầu bà T trả lại số tiền trên cho bà C nhưng đến nay bà T lẩn tránh và không trả tiền cho bà C.

Vì vậy bà Võ Thị Ngọc T đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, vi phạm thời hạn thanh toán nợ đã ký với bà Nguyễn Thị Kim C. Nay bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Thị Ngọc T phải trả cho bà tổng số tiền là 113.000.000 đồng (Một trăm mười ba triệu đồng). trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng, nợ lãi tính tròn là 13.000.000 đồng (Nợ lãi tính từ ngày 08/01/2025 đến ngày 31/7/2025, với mức lãi suất 10%/năm). Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với sao kê chuyển khoản của Ngân hàng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các Điều 463; 466; 468 BLDS năm 2015, nên cần chấp nhận.

[4] ***Về án phí:*** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Võ Thị Ngọc T phải chịu án phí DSST.

- Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HDTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TANDTC.

- Căn cứ các Điều 463; 466; 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

-Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C.

Buộc bà Võ Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim C tổng số tiền là 113.000.000 đồng (Một trăm mười ba triệu đồng); trong đó nợ gốc là 100.000.000 đồng, nợ lãi là 13.000.000 đồng (Nợ lãi tính từ ngày 08/01/2025 đến ngày 31/7/2025, với mức lãi suất 10%/năm).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Bà Võ Thị Ngọc T phải chịu 5.650.000 đồng *(Năm triệu sáu trăm năm mươi đồng)* án phí DSST.

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C 2.825.000 (*Hai triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004230, ngày 19/5/2025, tại Chi cục thi hành án dân thị xã Buôn Hồ (Nay là phòng THADS khu vực 8, Đắk Lắk).

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
-THADS tỉnh Đắk Lắk
- VKS khu vực 8;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Đinh Thị Hường